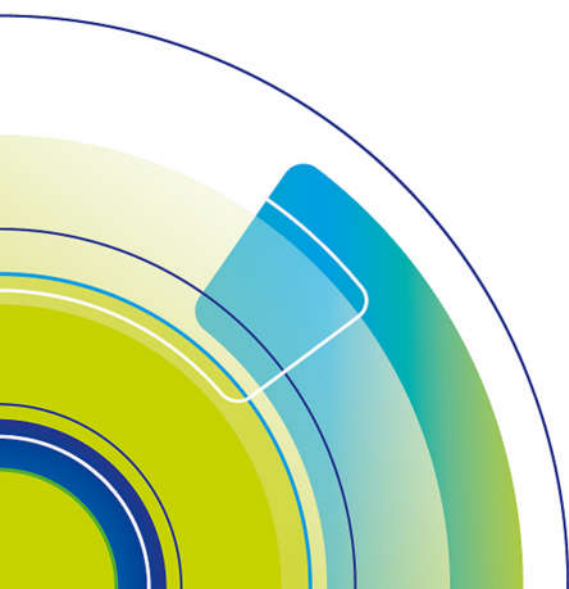




Tổng quan thị trường

Tháng 6-2020





VN-Index

825,11

-39,36 (-4,55%)

KLGD: 442,8 triệu cp

GTGD: 6.747 tỷ đồng

Top 3 ảnh hưởng tăng giá

Mã	Giá Thay Đổi	Tác Động Index
NVL	+14.5%	+2.2 đ
STB	+4.4%	+0.2 đ
PSH	+30.2%	+0.2 đ

Top 3 ảnh hưởng giảm giá

Mã	Giá Thay Đổi	Tác Động Index
VIC	-8.3%	-7.7 đ
VCB	-5.8%	-5.2 đ
SAB	-11.0%	-3.5 đ

HNX-Index

109,76

-0,05 (-0,05%)

KLGD: 73,6 triệu cp

GTGD: 717 tỷ đồng

Top 3 ảnh hưởng tăng giá

Mã	Giá Thay Đổi	Tác Động Index
DL1	+103%	+0.6 đ
SHS	+34.1%	+0.4 đ
S99	+67.5%	+0.3 đ

Top 3 ảnh hưởng giảm giá

Mã	Giá Thay Đổi	Tác Động Index
SHB	-7.1%	-1.3 đ
TVC	-73.1%	-0.8 đ
VCS	-8.7%	-0.2 đ

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Sau khi tiếp tục đà tăng trong những phiên giao dịch đầu tháng 6 với VN-Index vượt ngưỡng kháng cự 900 điểm, thị trường đã điều chỉnh giảm trở lại trong nửa cuối còn lại của tháng. Trong tháng, chỉ số VN-Index giảm 4,55% xuống 825,11 điểm với giá trị giao dịch trung bình ngày tăng lên ngưỡng 6,7 nghìn tỷ đồng, so với 5,6 nghìn tỷ đồng trong tháng 5 và 4,2 nghìn tỷ đồng trong tháng 4. Cổ phiếu vốn hóa lớn nhất thị trường VIC (-8,3%) đã kéo VN-Index giảm mạnh nhất cùng các mã vốn hóa lớn khác như SAB, MSN, VRE, VHM. Nhóm ngành ngân hàng cũng đóng góp phần lớn vào đà giảm này với BID, CTG, VPB, TCB, MBB. Các mã đầu khí (GAS, PLX, PVD) cũng giảm điểm mặc cho giá dầu trung bình tháng 6 cao hơn. Các nhóm ngành khác như phân bón (DCM, DPM, BFC), bảo hiểm (BVH, BMI), bán lẻ (MWG, PNJ), cao su (PHR, GVR, DRC), hàng không (VJC, HVN) và bất động sản khu công nghiệp (SZL, SZC, KBC, LHG, D2D) cũng nằm trong xu hướng này. Ở chiều ngược lại, NVL (+14,5%) hỗ trợ tích cực nhất cùng với STB, PSH, ITA. Hơn nữa, khối ngoại mua ròng trở lại với giá trị mua ròng cao 14.752 tỷ đồng sau khi bán ròng liên tiếp trong 4 tháng qua. Tuy nhiên, lực mua này chủ yếu đến từ giao dịch của VHM, với giá trị mua ròng đạt 15.875 tỷ đồng bên cạnh FUEVFNVD, PLX và FUESSVFL.

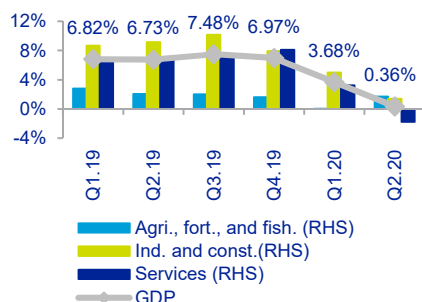
Nhìn chung, cùng với đà giảm này, tâm lý thị trường cũng trở nên tiêu cực khi có 159 mã tăng và 224 mã giảm. Hơn nữa, tuy thanh khoản thị trường tăng lên ngưỡng cao hơn, áp lực bán ra của khối ngoại vẫn hiện hữu khi loại trừ giao dịch của VHM. Liên quan đến tình hình vĩ mô trong nước, mặc dù GDP quý 2 của Việt Nam chỉ còn tăng 0,36% - mức thấp nhất trong 10 năm qua, kết quả này đã đưa Việt Nam trở thành một trong số ít quốc gia trên thế giới đạt được tốc độ tăng trưởng dương. Hơn nữa, nhiều nước cũng đã và đang bắt đầu mở cửa biên giới trở lại từ từ; tuy nhiên, rủi ro của làn sóng Covid-19 thứ 2 vẫn hiện hữu và gây áp lực lớn lên diễn biến thị trường chung. Với các yếu tố trên, chỉ số VN-Index dự kiến sẽ dao động trong phạm vi 820-900 điểm trong tháng 7 này.

Phan Việt Hưng

hungpv@acbs.com.vn

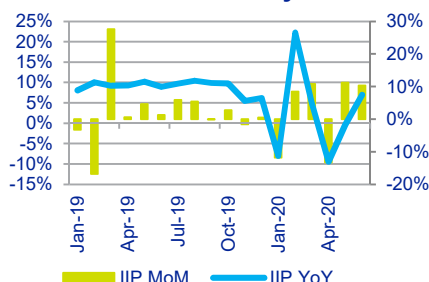
Tình hình vĩ mô tháng 6

GDP Growth Quaterly



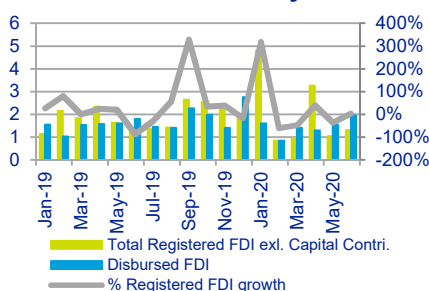
GDP vẫn ghi nhận mức tăng trưởng dương mặc dù đã tăng có suy giảm do ảnh hưởng dịch COVID-19. Trong bối cảnh dịch Covid-19 (bệnh viêm phổi cấp do virus corona gây ra) diễn biến phức tạp, ảnh hưởng tiêu cực tới mọi lĩnh vực kinh tế - xã hội của Việt Nam khiến cho tăng trưởng kinh tế ghi nhận mức tăng thấp nhất trong thập kỷ với mức tăng trưởng GDP trong Q2/2020 đạt 0,36% so với Q2/2019 (vs +6,73% n/n trong Q2/2019). Ngành nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản tăng 1,72% n/n trong Q2/2020 (so với 2,04% trong Q2/2019 và 3,65% trong Q2/2018). Bên cạnh đó, ngành công nghiệp và xây dựng tăng 1,38% n/n trong Q2/2020 (so với 9,14% trong Q2/2019). Thêm vào đó, ngành dịch vụ bị ảnh hưởng nặng nhất với tăng trưởng của ngành dịch vụ ghi nhận mức giảm so với cùng kỳ, với mức giảm 1,76% n/n trong Q2/2020 (so với +6,85% trong Q2/2019). Tính chung GDP 6T2020 tăng 1,82% n/n so với mức tăng 6,76% n/n trong 6T2019. Trong đó ngành nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản tăng 1,09% n/n trong 6T2020 (sv. tăng 2,39% n/n trong 6T2019); ngành công nghiệp và xây dựng ghi nhận mức tăng thấp, đạt 2,98% n/n trong 6T2020 (sv. tăng 8,94% trong 6T2019); và ngành dịch vụ tăng 0,57% n/n trong 6T2020 (sv. tăng 6,68% trong 6T2019).

IIP Monthly



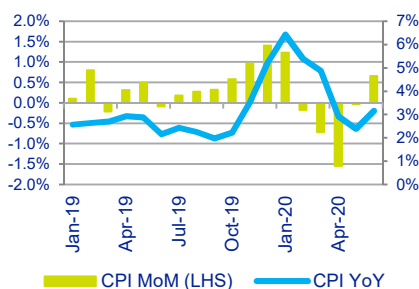
Tăng trưởng IIP hồi phục trong tháng 6. Tác động tiêu cực của dịch COVID-19 đến chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) trong tháng 6 không trầm trọng như trong tháng 4 và tháng 5 khi IIP trong tháng 6 tăng trở lại, đạt 7% so với cùng kỳ năm 2019 (so với mức giảm 9,4% trong tháng 4 và mức giảm 0,4% n/n trong tháng 5 năm 2020). Nhóm ngành dẫn dắt đà tăng trưởng trong tháng 6 - ngành công nghiệp chế biến chế tạo - đã trở lại hoạt động bình thường với mức tăng 10,3% n/n trong tháng 6 (so với mức tăng 1,4% n/n trong tháng 5 năm 2020 và mức tăng 10,6% trong tháng 6 năm 2019), chủ yếu do sự phục hồi sản xuất của ngành sản xuất than cốc, sản phẩm dầu mỏ tinh chế và ngành sản xuất sản phẩm điện tử, máy vi tính & sản phẩm quang học. Bên cạnh đó, IIP các ngành sản xuất và phân phối điện cũng ghi nhận mức tăng trở lại trong tháng 6, đạt 1,7 % n/n (so với mức giảm 1,0% trong tháng 5 năm 2020 và mức tăng 7,5% n/n trong tháng 6 năm 2019); và IIP các ngành cung cấp nước và xử lý rác thải lại tăng trong tháng 6 cũng tăng 2,1% n/n (so với mức tăng 2,5% trong tháng 5 năm 2020 và mức tăng 7,9% n/n trong tháng 6 năm 2019). Tuy nhiên, IIP ngành khai khoáng tiếp tục giảm mạnh trong tháng 6 với mức giảm 8,9% n/n nhưng đã giảm chậm lại (so với mức giảm 11,2% n/n trong tháng 5 năm 2020 và 10,5% n/n trong tháng 4 năm 2020). Tính chung 6 tháng đầu năm 2020, IIP tăng 2,71% n/n, với IIP các ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tăng trưởng 4,96% n/n và đóng góp 1,1 điểm phần trăm cho tăng trưởng tổng IIP 5T2020; IIP các ngành sản xuất và phân phối điện tăng 3,04%, đóng góp 0,15 điểm phần trăm tăng trưởng chung; IIP các ngành cung cấp nước và xử lý rác thải, nước thải tăng 3,76%, đóng góp 0,03 điểm phần trăm; và IIP các ngành khai khoáng giảm 5,4%, làm giảm 0,35 điểm phần trăm.

FDI Monthly



FDI tiếp tục đổ vào Việt Nam trong tháng 6 dù dịch COVID-19 vẫn đang tiếp diễn. Mặc dù vốn FDI giải ngân trong 6T2020 đạt 8,65 tỷ USD (-5% n/n), thì tổng vốn FDI đăng ký trong 6T2020 lại tăng 18% so với cùng kỳ, đạt 12,2 tỷ USD. Tuy nhiên, vốn góp và mua cổ phần lại giảm 57% n/n, đạt 3,5 tỷ USD. Top 3 đối tác đầu tư vốn FDI vào Việt Nam trong năm 6T2020 gồm Singapore (5,4 tỷ USD, +147% n/n), Thái Lan (1,6 tỷ USD, +223% n/n), và Trung Quốc (1,6 tỷ USD, -31% n/n). Lĩnh vực công nghiệp chế biến, chế tạo thu hút vốn FDI mạnh nhất trong 5T2020 - với dự án lớn từ Tập đoàn SCG (Thái Lan) điều chỉnh tăng tổng vốn đầu tư dự án Tổ hợp hoá dầu miền Nam Việt Nam (Tổ hợp hóa dầu Long Sơn) lên thêm 1,4 tỷ - chiếm 8 tỷ USD vốn đăng ký trong năm 6T2020 (chiếm hơn 51% tổng vốn FDI đăng ký). Lĩnh vực sản xuất phân phối điện đứng thứ hai - với dự án lớn từ công ty năng lượng Delta Offshore từ Singapore (để xây nhà máy điện khí tự nhiên hóa lỏng (LNG) Bạc Liêu thuộc Trung tâm nhiệt điện LNG Bạc Liêu, với tổng vốn FDI đăng ký đạt 4 tỷ USD) - với số vốn đăng ký là 3,95 tỷ USD, chiếm hơn 25% tổng vốn. Và lĩnh vực bán buôn & bán lẻ chiếm 1,1 tỷ USD (3% tổng vốn FDI đăng ký).

CPI

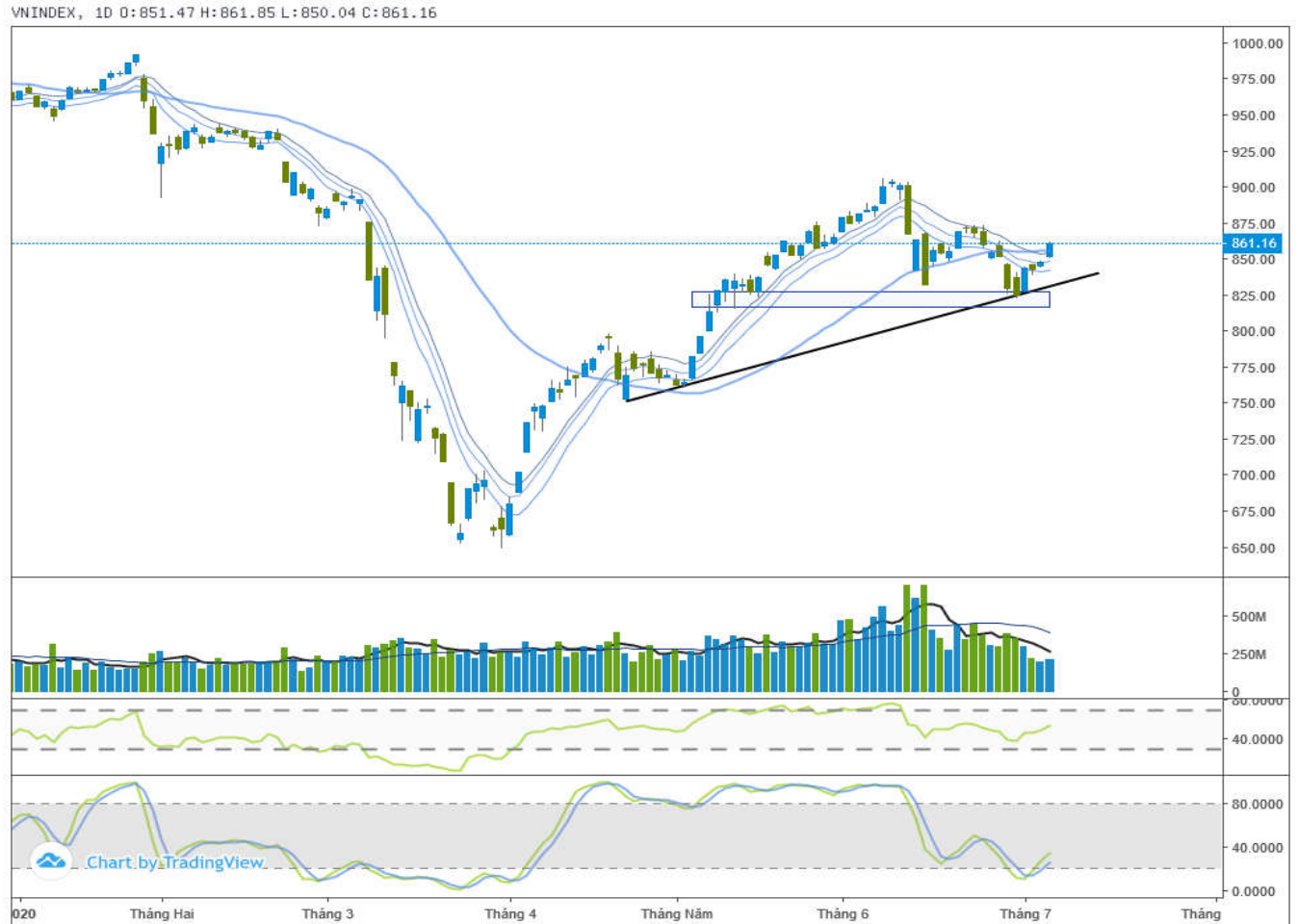


Lạm phát tăng trở lại trong tháng 6. Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 6 tăng 0,66% t/t và tăng 3,2% n/n. CPI tháng 6 tăng so với tháng trước do: (1) nhóm giao thông giảm tăng mạnh nhất với mức tăng 6,06% t/t, nguyên nhân chính là do tác động của điều chỉnh tăng 14,24% giá xăng, dầu vào 28/05 và 12/6/2020; và (2) nhóm hàng ăn và dịch vụ ăn uống cũng tăng 0,43% t/t do giá thịt heo tăng 3,36% t/t do thiếu hụt nguồn cung gây ra bởi dịch tả lợn châu phi và dịch COVID-19. Tuy nhiên, nhóm nhà ở và vật liệu xây dựng lại giảm 0,42% t/t do giá điện bán lẻ điều chỉnh giảm 2,72% t/t và giá cho thuê nhà giảm 0,97% t/t do các chủ nhà hạ giá thuê để giúp khách hàng đương đầu với dịch COVID-19, nhờ vậy mà giúp giảm áp lực tăng CPI trong tháng 6. Nhìn chung, CPI trong 6T2020 tăng 4,2% n/n so với trung bình 6T đầu năm 2019. Ngoài ra, CPI cơ bản trong tháng 6 tăng 2,45% so với cùng kỳ và lạm phát cơ bản trung bình 6T2020 tăng 2,81% n/n.

Trịnh Viết Hoàng Minh
minhtvh@acbs.com.vn

Điểm Nhấn Kỹ Thuật

VN-Index duy trì xu hướng tăng ngắn hạn, hướng tới kiểm nghiệm ngưỡng 900-910 điểm



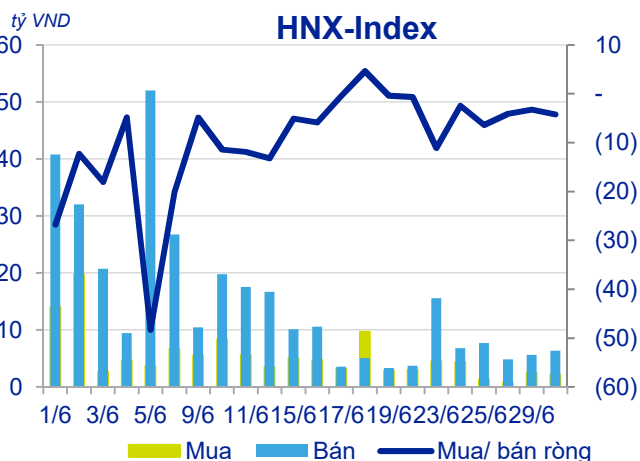
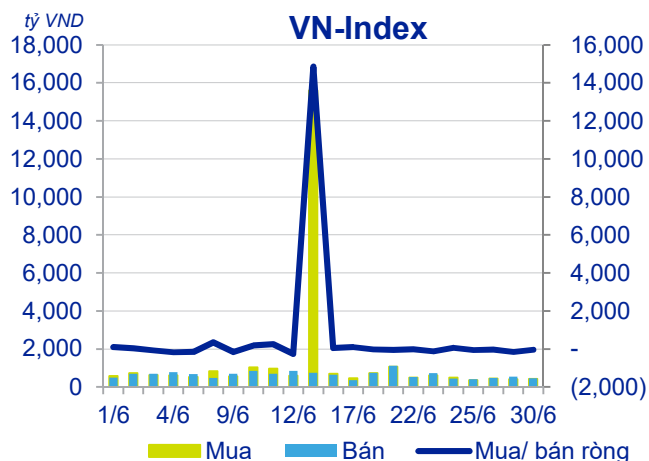
VN-Index giao dịch trong khung giá từ 900 đến 825 trong tháng 6/2020. Sau khi tăng điểm tạo vùng đỉnh cao nhất trong 6 tháng đầu năm 2020, VN-Index bước vào nhịp điều chỉnh xuống tới vùng hỗ trợ tại 820 --825 điểm. Nhịp điều chỉnh khá chậm rãi và khối lượng giao dịch khá thấp cho thấy tâm lý giằng co của thị trường tại các vùng giá quan trọng. Tuy vậy, với nhịp hồi phục từ vùng 820-825, tâm lý giao dịch được cải thiện rõ rệt và xu hướng tăng giá trong ngắn hạn quay trở lại, tiếp đến sẽ kiểm nghiệm ngưỡng kháng cự tại 870 – 875 điểm. Một nhịp tăng đột phá vùng kháng cự kể trên sẽ mở ra cơ hội cho VN-Index quay trở về vùng đỉnh cũ tại 900-910 điểm.

Tuy xu hướng tăng điểm ngắn hạn chiếm ưu thế, khối lượng giao dịch mỗi phiên suy giảm mạnh về mức 200-250 triệu cổ phiếu giao dịch/phiên, thấp hơn nhiều so với trung bình 20 phiên giao dịch gần nhất. Sự suy yếu trong thanh khoản do xu hướng tăng ngắn hạn đã đưa nhiều mã cổ phiếu vốn hóa lớn và vừa trở lại mức giá trước khi dịch Covid-19 diễn ra. Do đó, diễn biến tăng điểm nhưng thiếu sự hỗ trợ của dòng tiền có thể làm suy yếu sức mạnh của xu hướng tăng. VN-Index trong thời điểm tháng 7 sẽ tiếp tục xu hướng tăng với nhiều biến động trong diễn biến giao dịch.

Lương Duy Phước
phuocld@acbs.com.vn

TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG

Giao Dịch Khối Ngoại Tháng 6



Ngành	Số lượng mã ck	Vốn hoá (nghìn tỷ đồng)	Tỷ trọng	Tăng/ giảm 1 tháng	Tăng/ giảm từ đầu năm	ROE	P/B	P/E
Ngân Hàng	10	770.9	26.7%	-4.9%	-10.0%	18.2%	2.2	13.1
Bất động sản	47	754.3	26.3%	-3.1%	-14.6%	23.9%	3.3	25.0
Thực phẩm, đồ uống & thuốc lá	35	447.9	15.5%	-5.0%	-7.2%	22.8%	4.7	22.2
Tiện ích	26	203.2	7.0%	-5.1%	-20.3%	19.8%	2.1	12.1
Vật Liệu	60	133.4	4.6%	-1.7%	25.2%	14.3%	1.5	13.8
Vận Chuyển	26	133.2	4.7%	-4.9%	-19.3%	20.8%	2.8	14.5
Công Cụ Sản Xuất	74	92.2	3.2%	-0.5%	-2.2%	12.5%	1.1	12.2
Năng Lượng	10	62.6	2.3%	-3.5%	-17.8%	5.8%	2.5	45.4
Khác	10	50.6	1.7%	-13.0%	3.2%	7.5%	1.1	13.6
Bán lẻ	9	42.7	1.5%	-4.5%	-22.7%	30.5%	2.6	9.8
Bảo Hiểm	4	39.6	1.4%	-7.9%	-30.6%	5.9%	1.6	31.3
Phần cứng & thiết bị	2	37.4	1.3%	-2.7%	-5.1%	23.3%	2.4	10.8
Tài Chính Đa Dạng	14	30.6	1.1%	3.4%	-8.1%	9.6%	1.0	21.9
Dược phẩm, CN sinh học & K.học đời sống	10	29.3	1.0%	-0.1%	3.9%	16.7%	2.6	16.5
May mặc & Tiêu dùng	16	21.0	0.7%	-7.1%	-22.9%	24.4%	2.0	9.6
Dịch vụ khách hàng	9	8.2	0.3%	8.6%	-4.0%	13.3%	2.5	28.9
Ô tô & Linh kiện	6	5.7	0.2%	-5.9%	-7.6%	13.8%	1.2	13.8
Dịch vụ thương mại	5	4.0	0.1%	10.0%	-9.6%	13.9%	1.4	10.3
Phần mềm và Dịch vụ	2	3.4	0.1%	11.2%	-12.7%	9.4%	1.5	18.8
Đồ gia dụng	1	1.8	0.1%	0.4%	26.7%	36.2%	2.8	9.1
Truyền thông	1	1.5	0.1%	-11.7%	38.9%	-30.7%	1.5	0.0
Thiết bị & D.vụ chăm sóc sức khỏe	2	0.7	0.0%	11.2%	-7.0%	5.6%	0.8	23.6
D.vụ Viễn thông	1	0.4	0.0%	37.8%	17.0%	-0.4%	0.6	0.0
VN-Index	380	2874.4	100%	-4.6%	-14.1%	13.5%	1.8	13.7

LIÊN HỆ

Trụ sở chính

41, Mạc Đĩnh Chi Q.1, TPHCM

Tel: (+84 28) 3823 4159

Fax: (+84 28) 3823 5060

Chi nhánh Hà Nội

10, Phan Chu Trinh Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội

Tel: (+84 4) 3942 9395

Fax: (+84 4) 3942 9407

PHÒNG PHÂN TÍCH

Phó phòng Phân tích

Nguyễn Bình Thanh Giao

(+84 28) 3823 4159 (ext: 250)

giaonbt@acbs.com.vn

CVPT – Hàng tiêu dùng, Công nghệ

Lương Thị Kim Chi

(+84 28) 3823 4159 (ext: 327)

chiltk@acbs.com.vn

CVPT – Bất động sản

Phạm Thái Thanh Trúc

(+84 28) 3823 4159 (ext: 303)

trucptt@acbs.com.vn

CVPT – Hàng tiêu dùng, Công nghệ

Trần Nhật Trung

(+84 28) 3823 4159 (ext: 351)

trungtn@acbs.com.vn

CVPT – Dầu khí

Phan Việt Hưng

(+84 28) 3823 4159 (ext: 354)

hungpv@acbs.com.vn

NVPT – Công nghiệp

Trần Trí An Phúc

(+84 28) 3823 4159 (ext: 326)

phuctta@acbs.com.vn

NVPT – Kỹ thuật

Lương Duy Phước

(+84 28) 3823 4159 (x250)

phuocld@acbs.com.vn

NVPT – Khối khách hàng cá nhân

Trịnh Viết Hoàng Minh

(+84 28) 3823 4159 (ext: 352)

minhtvh@acbs.com.vn

KHỐI KHÁCH HÀNG ĐỊNH CHẾ

Giám đốc Khối Khách hàng Định chế

Tyler Cheung

(+84 28) 54 043 070

tyler@acbs.com.vn

Giám đốc Kinh doanh KHĐC

Patrick Mitchell

(+84 28) 5404 6632

patrick@acbs.com.vn

NV Quan hệ doanh nghiệp

Lê Thị Mai Như

(+84 28) 3823 4159 (ext: 307)

nhultm@acbs.com.vn

NV Chăm sóc khách hàng

Nguyễn Ngọc Tuyền

(+84 28) 3823 4955

tuyennn@acbs.com.vn

NV Chăm sóc khách hàng

Lê Nguyễn Tiến Thành

(+84 28) 3823 4798

tuyennn@acbs.com.vn

Trưởng bộ phận

GDKHĐC

Chu Thị Kim Hương

(+84 28) 54046630 (x308)

huongctk@acbs.com.vn

Nhân viên GDKHĐC

Nguyễn Thị Thanh Nhân

(+84 28) 3823 4159 (ext: 311)

nhanntt.sgn@acbs.com.vn

Nhân viên GDKHĐC

Trần Thị Thanh

(+84 28) 54046626

thanhtt@acbs.com.vn

Nhân viên GDKHĐC

Lý Ngọc Dung

(+84 28) 54046630

dungln.hso@acbs.com.vn

KHUYẾN CÁO

Nguyên Tắc Khuyến Nghị

MUA: nếu giá mục tiêu cao hơn 15% hoặc hơn (bao gồm suất sinh lợi cổ tức) so với giá thị trường.

GIỮ: nếu giá mục tiêu trong khoảng -15% và 15% (bao gồm suất sinh lợi cổ tức) so với giá thị trường.

BÁN: nếu tổng tỷ suất sinh lợi 12 tháng (bao gồm cổ tức) thấp hơn -15%.

Xác Nhận Của Chuyên Viên Phân Tích

Chúng tôi, các tác giả của bản báo cáo phân tích này, xác nhận rằng (1) các quan điểm được trình bày trong bản báo cáo phân tích này là của chúng tôi (2) chúng tôi không nhận được bất kỳ khoản thu nhập nào, trực tiếp hoặc gián tiếp, từ các khuyến nghị hoặc quan điểm được trình bày đó.

Công Bố Thông Tin Quan Trọng

ACBS và các tổ chức có liên quan của ACBS (sau đây gọi chung là ACBS) đã có hoặc sẽ tiến hành các giao dịch theo giấy phép kinh doanh của ACBS với các công ty được trình bày trong bản báo cáo phân tích này. Danh mục đầu tư trên tài khoản tự doanh chứng khoán của ACBS cũng có thể có chứng khoán do các công ty này phát hành. Vì vậy nhà đầu tư nên lưu ý rằng ACBS có thể có xung đột lợi ích ở bất kỳ thời điểm nào. ACBS phát hành nhiều loại báo cáo phân tích, bao gồm nhưng không giới hạn ở phân tích cơ bản, phân tích cổ phiếu, phân tích định lượng hoặc phân tích xu hướng thị trường. Các khuyến nghị trên mỗi loại báo cáo phân tích có thể khác nhau, nguyên nhân xuất phát từ sự khác biệt về thời hạn đầu tư, phương pháp phân tích áp dụng và các nguyên nhân khác.

Tuyên Bố Miễn Trách Nhiệm

Bản báo cáo phân tích này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin, ACBS không cung cấp bất kỳ bảo đảm rõ ràng hay ngụ ý nào và không chịu trách nhiệm về sự phù hợp của các thông tin chứa đựng trong báo cáo cho một mục đích sử dụng cụ thể. ACBS sẽ không xem những người nhận báo cáo, không nhận trực tiếp từ ACBS, là khách hàng của ACBS. Giá chứng khoán được trình bày trong kết luận của báo cáo (nếu có) chỉ mang tính tham khảo. ACBS không đề nghị hoặc khuyến khích nhà đầu tư tiến hành mua hoặc bán bất kỳ chứng khoán nào dựa trên báo cáo này. **ACBS, các tổ chức liên quan của ACBS, ban quản lý, đối tác hoặc nhân viên của ACBS sẽ không chịu trách nhiệm cho bất kỳ (a) các thiệt hại trực tiếp, gián tiếp; hoặc (b) các khoản tổn thất do mất lợi nhuận, doanh thu, cơ hội kinh doanh hoặc các khoản tổn thất khác, kể cả khi ACBS đã được thông báo về khả năng xảy ra thiệt hại hoặc tổn thất đó, phát sinh từ việc sử dụng bản báo cáo phân tích này hoặc thông tin trong đó.** Ngoài các thông tin liên quan đến ACBS, các thông tin khác trong bản báo cáo này được thu thập từ các nguồn mà ACBS cho rằng đáng tin cậy, tuy nhiên ACBS không bảo đảm tính đầy đủ và chính xác của các thông tin đó. Các quan điểm trong báo cáo có thể bị thay đổi bất kỳ lúc nào và ACBS không có nghĩa vụ cập nhật các thông tin và quan điểm đã bị thay đổi đó cho nhà đầu tư đã nhận báo cáo này.

Bản báo cáo có chứa đựng các giả định, quan điểm của chuyên viên phân tích, tác giả của báo cáo, ACBS không chịu trách nhiệm cho bất kỳ sai sót nào của họ phát sinh trong quá trình lập báo cáo, đưa ra các giả định, quan điểm. Trong tương lai, ACBS có thể sẽ phát hành các bản báo cáo có thông tin mâu thuẫn hoặc thậm chí có nội dung kết luận đi ngược lại hoàn toàn với bản báo cáo này. Các khuyến nghị trong bản báo cáo này hoàn toàn là của riêng chuyên viên phân tích, các khuyến nghị đó không được đưa ra dựa trên các lợi ích của bất kỳ cá nhân tổ chức nào, kể cả lợi ích của ACBS. Bản báo cáo này không nhằm đưa ra các lời khuyên đầu tư cụ thể, cũng như không xem xét đến tình hình và điều kiện tài chính của bất kỳ nhà đầu tư nào, những người nhận bản báo cáo này. Vì vậy các chứng khoán được trình bày trong bản báo cáo có thể không phù hợp với nhà đầu tư. ACBS khuyến nghị rằng nhà đầu tư nên tự thực hiện đánh giá độc lập và tham khảo thêm ý kiến chuyên gia khi tiến hành đầu tư. Giá trị và thu nhập đem lại từ các khoản đầu tư có thể thay đổi hàng ngày tùy theo thay đổi của nền kinh tế và thị trường chứng khoán. Các kết luận trong báo cáo không nhằm tiên đoán thực tế do đó nó có thể khác xa so với thực tế, kết quả đầu tư của quá khứ không bảo đảm cho kết quả đầu tư của tương lai.

Bản báo cáo này có thể không được phát hành rộng rãi trên phương tiện thông tin đại chúng hay được sử dụng, trích dẫn bởi các phương tiện thông tin đại chúng mà không có sự đồng ý trước bằng văn bản của ACBS. Việc sử dụng không có sự đồng ý của ACBS sẽ bị xem là bất hợp pháp và cá nhân, tổ chức vi phạm có nghĩa vụ bồi thường mọi thiệt hại, tổn thất (nếu có) đã gây ra cho ACBS từ sự vi phạm đó.

Trong trường hợp quốc gia của nhà đầu tư nghiêm cấm việc phân phối hoặc nhận các báo cáo phân tích như thế này thì nhà đầu tư cần hủy bản báo cáo này ngay lập tức, nếu không nhà đầu tư sẽ hoàn toàn tự chịu trách nhiệm.

ACBS không cung cấp dịch vụ tư vấn thuế và không nội dung nào trong bản báo cáo này được xem như có nội dung tư vấn thuế. Do đó khi liên quan đến vấn đề thuế, nhà đầu tư cần tham khảo ý kiến của chuyên gia dựa trên tình hình và điều kiện tài chính cụ thể của nhà đầu tư.

Bản báo cáo này có thể chứa đựng các đường dẫn đến trang web của bên thứ ba, ACBS không chịu trách nhiệm đối với nội dung trên các trang web này. Việc đưa đường dẫn chỉ nhằm mục đích tạo sự thuận tiện cho nhà đầu tư trong việc tra cứu thông tin; do đó nhà đầu tư hoàn toàn chịu các rủi ro khi truy cập các trang web này.

© Copyright ACBS (2020). Mọi quyền sở hữu trí tuệ và quyền tác giả là của ACBS và/hoặc chuyên viên phân tích, Bản báo cáo phân tích này không được phép sao chép, toàn bộ hoặc một phần, khi chưa có sự đồng ý bằng văn bản của ACBS.

